

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 29/2023/HS-ST

Ngày 23/8/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Nhi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đình Bông và ông Nguyễn Quang Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Hường - Thư ký TAND huyện Krông Nô.

- Đại diện VKSND huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Hồng Hoa – c/v: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2023/TLST-HS, ngày 25 tháng 7 năm 2023 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Dạ T, sinh 1996 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình Dạ V (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; Bị cáo chưa có chồng và 01 người con sinh năm 2017; tiền án: không; 01 tiền sự: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21/QĐ-XPHC, ngày 19/5/2021 Công an xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông xử phạt tiền: 500.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”. Bị cáo tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lưu Văn V, sinh ngày 14/3/2005 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Bon J, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

2. Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1991 – Có mặt.

Địa chỉ: thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 02/2023, Nguyễn Thị Dạ T vào nhóm “Dominix BMT 24/7” trên trang mạng xã hội facebook 02 lần để mua thuốc lá nhãn hiệu Bikey Chill bán lại cho người khác kiếm lời. Khi thống nhất giá mua, người bán giao hàng cho T tại quán giải khát thuộc thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Cụ thể: lần thứ nhất T mua 02 gói thuốc lá nhãn hiệu Bikey Chill với giá 300.000 đồng/01 gói, mỗi gói 06 điếu thuốc, sau khi mua về con của T làm hỏng 07 điếu và chưa bán cho ai. Lần thứ hai T tiếp tục mua 08

gói thuốc lá nhãn hiệu Bikey Chill với giá 300.000 đồng/01 gói, mỗi gói 06 điếu thuốc và 05 cây thuốc lá điện tử không có nhãn hiệu với giá 300.000 đồng/01 cây, T đã bóc 02 cây thuốc lá điện tử để kiểm tra. Do trước khi mua về bán T có tìm hiểu về thuốc lá Bikey Chill và thuốc lá điện tử từ những người đã sử dụng nên T biết được thuốc lá mà T bán có chứa chất ma túy, nhưng vì lợi nhuận nên T vẫn mua về bán. T đăng bán thuốc lá Bikey Chill, thuốc lá điện tử và số điện thoại liên hệ trên trang facebook cá nhân tên “DT” trong các hội nhóm.

Khoảng 14 giờ ngày 24/02/2023 Lưu Văn V, qua mạng xã hội facebook biết T có bán thuốc lá Bikey Chill nên đã gọi điện vào số 09xxxxxx79 để hỏi mua, T đồng ý bán cho V 01 gói với giá 500.000 đồng và hẹn giao hàng ở khu vực gần chợ chiều thuộc thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode, biển kiểm soát 48C1 – 253.24 đến khu vực đã hẹn và giao cho V 01 gói thuốc lá Bikey Chill, T chưa kịp nhận tiền thì bị lực lượng Công an huyện Krông Nô bắt quả tang và thu giữ 02 (hai) gói thuốc lá cùng loại T lấy trong cốp xe (trong đó có 01 gói thuốc lá còn nguyên, 01 gói thuốc lá bên trong còn 01 điếu). Cùng ngày, Công an huyện Krông Nô tiến hành khám xét theo thủ tục hành chính tại nơi ở của Nguyễn Thị Dạ T thu giữ 07 (bảy) gói thuốc lá màu tím có kích thước (9x5,5x1,5)cm, không rõ nguồn gốc, trên vỏ có ghi chữ “Bikey Chill” (trong đó có 06 gói thuốc lá còn nguyên, 01 gói thuốc lá bên trong còn 04 điếu) và 05 cây thuốc lá điện tử có kích thước (11x2)cm, không có nhãn mác, màu đỏ, bên trong đều có chứa các chất lỏng. Công an huyện Krông Nô lập biên bản và thu giữ tất cả các tang vật trên đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ cho cơ quan CSĐT công an huyện Krông Nô giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã thu giữ:

- + 05 (năm) vật đều có dạng hình trụ dài, phần thân màu đỏ, phần đầu màu đen (thuốc lá điện tử và được niêm phong theo quy định). Sau giám định hoàn lại 2,0 ml chất lỏng màu vàng bên trong 02 (hai) vật đều có dạng hình trụ dài; 4,0 ml chất lỏng màu vàng bên trong 03 (ba) vật đều có hình trụ dài (được niêm phong theo quy định).

- + 10 (mười) hộp chữ nhật, màu tím, vỏ hộp có in nhãn hiệu “Bikey Chill”, bên trong có chứa tổng 48,15 gam mẫu thực vật khô màu nâu (dạng sợi nhỏ). Hoàn lại sau giám định 10,00 gam mẫu thực vật khô màu nâu (dạng sợi nhỏ), được đựng trong túi zipper có kích thước (17x9)cm, miệng túi có đường chỉ đỏ và 34,56 gam mẫu thực vật khô màu nâu (dạng sợi nhỏ), được đựng trong túi zipper có kích thước (17x9)cm, miệng túi có đường chỉ đỏ.

- + Toàn bộ vỏ bao gói.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode, biển kiểm soát 48C1 – 253.24 T sử dụng để đi giao ma túy cho Lưu Văn V: Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe trên là chị Đỗ Thị N, chị N cho T mượn để làm phương tiện đi lại, vào ngày 24/02/2023 chị N không biết T sử dụng chiếc xe này để đi giao ma túy nên không tiến hành thu giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 374/KL-KTHS ngày 10/3/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đ kết luận:

- Chất lỏng màu vàng bên trong 02 (hai) vật có hình trụ dài (thuốc lá điện tử) đều có tìm thấy chất ma túy, loại: ADB-BUTINACA; Tổng thể tích chất lỏng là: 5,0ml (năm mililit).

- Chất lỏng màu vàng bên trong 03 (ba) vật có hình trụ dài (thuốc lá điện tử) đều không tìm thấy chất ma túy; Tổng thể tích chất lỏng là: 6,0ml (sáu mililit).

- Mẫu thực vật khô màu nâu (dạng sợi nhỏ) trong gói giấy (vật dạng hình điều thuốc) bên trong hộp chữ nhật, màu tím, vỏ hộp có in nhãn hiệu “Bikey Chill” gửi giám định đều có tìm thấy chất ma túy, loại: ADB-BUTINACA; tổng khối lượng mẫu thực vật khô là: 48,15 gam.

Hiện tại, Viện Khoa học hình sự và Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đ không có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy ADB-BUTINACA nên không thể xác định được hàm lượng, nồng độ cũng như khối lượng chất ma túy ADB-BUTINACA trong các mẫu vật gửi giám định (*ADB-BUTINACA là chất ma túy nằm trong mục II.C danh mục II số thứ tự 92 của Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ*).

Cáo trạng số 36/CT-VKS-KrN, ngày 25/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Dạ T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng số 36/CT-VKS-KrN, ngày 25/7/2023. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Dạ T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Dạ T từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy đối với các vật chứng hoàn lại sau giám định gồm:

- 2,0 ml chất lỏng màu vàng bên trong 02 (hai) vật đều có dạng hình trụ dài; 10,00 gam mẫu thực vật khô màu nâu (dạng sợi nhỏ), được đựng trong túi zipper có kích thước (17x9)cm, miệng túi có đường chỉ đỏ và 34,56 gam mẫu thực vật khô màu nâu (dạng sợi nhỏ), được đựng trong túi zipper có kích thước (17x9)cm, miệng túi có đường chỉ đỏ; Toàn bộ vỏ bao gói (được niêm phong trong 01 (một) hộp giấy kích thước (33x23x19) cm. Bên ngoài hộp giấy được bọc kín và được dán niêm phong có chữ ký, đóng dấu theo quy định. Bên ngoài hộp giấy được ký hiệu “MT”.

- 4,0 ml chất lỏng màu vàng bên trong 03 (ba) vật đều có hình trụ dài (được niêm phong trong 01 (một) bì thư kích thước (18x11) cm, mép bì thư được dán kín, có chữ ký, đóng dấu niêm phong theo quy định. Bên ngoài bì thư được ký hiệu “MT1”.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn kiếm lời nhanh chóng nên vào tháng 02/2023 bị cáo Nguyễn Thị Dạ T mua 10 gói thuốc lá nhãn hiệu Bikey Chill, 05 cây thuốc lá điện tử có chứa chất ma túy để bán lại kiếm lời. Khoảng 14 giờ ngày 24/02/2023 tại thôn N, xã N, Nguyễn Thị Dạ T bán cho Lưu Văn V 01 gói thuốc lá Bikey Chill có chứa chất ma túy với giá 500.000 đồng thì bị lực lượng công an huyện Krông Nô bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang và khám xét tại nhà của bị cáo Nguyễn Thị Dạ T công an huyện thu giữ 10 gói thuốc lá nhãn hiệu Bikey Chill có chứa 48,15 gam mẫu thực vật khô màu nâu (dạng sợi nhỏ); 5,0ml (năm mililit) chất lỏng màu vàng bên trong 02 (hai) vật có hình trụ dài (thuốc lá điện tử) đều có chất ma túy, loại: ADB-BUTINACA. 6,0ml (sáu mililit) chất lỏng màu vàng bên trong 03 (ba) vật có hình trụ dài (thuốc lá điện tử) không có chứa chất ma túy.

Như vậy, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, không oan.

Tại Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rằng ma túy là chất kích thích, gây nghiện, việc lạm dụng dẫn đến hủy hoại sức khỏe, tinh thần, thoái hóa nhân cách, suy giảm khả năng lao động của người sử dụng, là mối đe dọa lớn đến đời sống văn hóa tinh thần, trật tự xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác, việc mua bán nhằm mục đích tư lợi cá nhân. Việc tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng chất ma túy phải tuân theo những quy định của nhà nước và thuộc sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước. Hành vi của bị cáo T thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt

bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có 01 tiền sự đã bị Công an xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông xử phạt hành chính ngày 19/5/2021 về hành vi “Đánh nhau” với số tiền 500.000 đồng, đến ngày 19/6/2023 mới nộp phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Dạ T từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo phải bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định; xét thấy bị cáo không có điều kiện về kinh tế, nên không áp dụng.

[4] Đối với người bán thuốc lá nhãn hiệu Bikey Chill và thuốc lá điện tử có chứa chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị Dạ T, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý khi có đủ căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

[5] Đối với chị Đỗ Thị N vào ngày 24/02/2023 cho bị cáo T mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode, biển kiểm soát 48C1 – 253.24 để bị cáo T sử dụng đi bán ma túy, chị N không biết nên không có căn cứ xử lý.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy đối với các vật chứng hoàn lại sau giám định gồm:

- 2,0 ml chất lỏng màu vàng bên trong 02 (hai) vật đều có dạng hình trụ dài; 10,00 gam mẫu thực vật khô màu nâu (dạng sợi nhỏ), được đựng trong túi zipper có kích thước (17x9)cm, miệng túi có đường chỉ đỏ và 34,56 gam mẫu thực vật khô màu nâu (dạng sợi nhỏ), được đựng trong túi zipper có kích thước (17x9)cm, miệng túi có đường chỉ đỏ; Toàn bộ vỏ bao gói (được niêm phong trong 01 (một) hộp giấy kích thước (33x23x19) cm. Bên ngoài hộp giấy được bọc kín và được dán niêm phong có chữ ký, đóng dấu theo quy định. Bên ngoài hộp giấy được ký hiệu “MT”.

- 4,0 ml chất lỏng màu vàng bên trong 03 (ba) vật đều có hình trụ dài (được niêm phong trong 01 (một) bì thư kích thước (18x11) cm, mép bì thư được dán kín, có chữ ký, đóng dấu niêm phong theo quy định. Bên ngoài bì thư được ký hiệu “MT1”.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô).

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Dạ T thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị Dạ T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Dạ T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Dạ T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy đối với các vật chứng hoàn lại sau giám định gồm:

- 2,0 ml chất lỏng màu vàng bên trong 02 (hai) vật đều có dạng hình trụ dài; 10,00 gam mẫu thực vật khô màu nâu (dạng sợi nhỏ), được đựng trong túi zipper có kích thước (17x9)cm, miệng túi có đường chỉ đỏ và 34,56 gam mẫu thực vật khô màu nâu (dạng sợi nhỏ), được đựng trong túi zipper có kích thước (17x9)cm, miệng túi có đường chỉ đỏ; Toàn bộ vỏ bao gói (được niêm phong trong 01 (một) hộp giấy kích thước (33x23x19) cm. Bên ngoài hộp giấy được bọc kín và được dán niêm phong có chữ ký, đóng dấu theo quy định. Bên ngoài hộp giấy được ký hiệu “MT”.

- 4,0 ml chất lỏng màu vàng bên trong 03 (ba) vật đều có hình trụ dài (được niêm phong trong 01 (một) bì thư kích thước (18x11) cm, mép bì thư được dán kín, có chữ ký, đóng dấu niêm phong theo quy định. Bên ngoài bì thư được ký hiệu “MT1”.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị Dạ T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung

năm 2014. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở TP tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Công an huyện Krông Nô;
- Bộ phận HSNVCS (CA huyện);
- CC THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và NVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Võ Thị Nhi